

photo:
+ BDV; VP/PHU
+ Đ/C Lâm
BDV tham khảo để
xđ Tiêu chí các huyện

HƯỚNG DẪN

Tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh

Thực hiện Hướng dẫn số 06- HD/BCĐTW, ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện QCDC ở cơ sở về “*Tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các tỉnh, thành phố, bộ, ban, ngành, đoàn thể, đảng ủy trực thuộc Trung ương*”, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh hướng dẫn tiêu chí đánh giá hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nhằm đánh giá thực chất kết quả hoạt động và làm cơ sở trong việc xếp loại hàng năm đối với các Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

2. Việc đánh giá phải đảm bảo dân chủ, chính xác, khách quan, toàn diện; tránh tình trạng chần chừ không dựa trên tiêu chí, chủ quan, hình thức.

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Tập trung đánh giá các hoạt động chủ yếu của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy gồm các nội dung:

1. Công tác tổ chức.
2. Công tác tham mưu.
3. Công tác kiểm tra, giám sát.
4. Công tác tập huấn, tuyên truyền.
5. Công tác sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến.
6. Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo.
7. Hiệu quả tác động của việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

(Có tiêu chí đánh giá cụ thể kèm theo).

IV. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, TÍNH ĐIỂM, XẾP LOẠI

1. Phương pháp đánh giá

- Hằng năm, căn cứ Hướng dẫn này, Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiến hành đánh giá kết quả hoạt động, tự chấm điểm, xếp loại và gửi về Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh (qua Ban Dân vận Tỉnh ủy, 30 Hùng Vương, TP Đông Hà, Quảng

Tri) trước ngày **15/11** hằng năm.

- Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh tiến hành họp xét, đánh giá, chấm điểm và bỏ phiếu xếp loại Ban Chỉ đạo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

2. Phương pháp tính điểm

- Chỉ tính điểm đối với những nội dung đã thực hiện và hoàn thành.
- Tính 0 điểm đối với các nội dung không thực hiện.
- Trừ 25% số điểm đối với các nội dung thực hiện còn hạn chế; trừ 50% số điểm đối với các nội dung thực hiện chậm tiến độ.

- Những địa phương, đơn vị trong năm có cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quản lý bị kỷ luật về đảng hoặc chính quyền từ mức cảnh cáo trở lên do mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm quy chế dân chủ, hoặc để xảy ra điểm nóng, mất ổn định về an ninh, trật tự chỉ được xếp loại trung bình trở xuống.

3. Xếp loại

- Tốt: từ 90 đến 100 điểm, không có nội dung 0 điểm.
- Khá: từ 70 đến 89 điểm.
- Trung bình: Từ 50 đến 69 điểm.
- Yếu: Dưới 50 điểm.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả đánh giá của Ban Chỉ đạo các đạo các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và tham mưu việc chấm điểm, xếp loại hằng năm, báo cáo Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tỉnh xem xét, quyết định.

Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo, triển khai thực hiện Hướng dẫn này; quá trình thực hiện, nếu có nội dung chưa hợp lý hoặc phát sinh, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC cơ sở tỉnh xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT,
- BCĐ thực hiện QCDC các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Thành viên và Tổ giúp việc BCĐ,
- Lưu VTBDV.

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN

kiêm

P. TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Lê Thị Lan Hương

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

**Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở
 các huyện, thị, thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy**

TT	Nội dung tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm đơn vị tự chấm	Điểm BCD Tỉnh chấm
1	Công tác tổ chức	10		
1.1	Có quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo (nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).	2		
1.2	Có quy chế hoạt động hoặc văn bản quy định về nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo (nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa)	2		
1.3	Có văn bản phân công thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách lĩnh vực, địa bàn, đơn vị (nếu không có thay đổi, tính điểm tối đa).	2		
1.4	Có chương trình hoặc kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo hàng năm.	2		
1.5	Họp Ban Chỉ đạo đúng định kỳ theo quy chế, ít nhất 6 tháng một lần.	2		
2	Công tác tham mưu	10		
2.1	Tham mưu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo địa phương, đơn vị ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (nêu rõ văn bản).	8		
2.2	Có đổi mới, sáng tạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo (nêu rõ nội dung đổi mới, sáng tạo).	2		
3	Công tác kiểm tra, giám sát	20		
3.1	Có kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm.	2		
3.2	Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ tại ở cơ sở theo đúng kế hoạch (kiểm tra 90% số đầu mối trực thuộc trở lên được 15 điểm; kiểm tra 70-89% đầu mối được 10 điểm; kiểm tra 50-69% đầu mối được 7 điểm; kiểm tra dưới 50% được 5 điểm).	15		
3.3	Có văn bản thông báo kết luận về kết quả kiểm tra, giám sát.	3		
4	Công tác tập huấn, tuyên truyền	10		
4.1	Có kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng về quy chế dân chủ ở cơ sở hàng năm.	2		
4.2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về quy chế dân chủ ở cơ sở theo đúng kế hoạch.	4		
4.3	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản về quy chế dân chủ ở cơ sở đến với nhân dân (phối hợp xây dựng và duy trì chuyên trang, chuyên mục phát thanh, truyền hình, báo, bản tin, website hoặc các hình thức tuyên truyền sáng tạo khác).	4		
5	Công tác sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng điển hình tiên tiến	20		
5.1	Tham mưu thực hiện đúng quy định việc sơ kết, tổng kết các	10		

	văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, của cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các văn bản quy phạm pháp luật về quy chế dân chủ ở cơ sở.			
5.2	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo cấp trên đúng quy định.	5		
5.3	Trong năm, xây dựng và nhân rộng được mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.	5		
6	Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ đạo	10		
6.1	Tham gia họp BCD đầy đủ (50% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên dự họp được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	2		
6.2	Trong năm, mỗi thành viên tham gia ít nhất 01 đoàn kiểm tra trở lên của Ban Chỉ đạo (50% số thành viên trở lên thực hiện đúng quy định được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	2		
6.3	Tham gia góp ý các văn bản được lấy ý kiến (80% số thành viên trở lên góp ý được 2 điểm; dưới 80% được 1 điểm).	2		
6.4	Nắm tình hình, lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ tại lĩnh vực, địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách, báo cáo kịp thời những vấn đề phát sinh (90% số thành viên Ban Chỉ đạo trở lên báo cáo được 4 điểm, 70%-89% được 3 điểm, từ 50%-69 % được 2 điểm, dưới 50% được 1 điểm).	4		
7	Hiệu quả tác động của thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở (huyện, thị, thành ủy chấm mục 7.1; đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chấm mục 7.2)	20		
7.1	Đối với các huyện, thị, thành ủy. - Góp phần tăng trưởng kinh tế đạt và vượt chỉ tiêu mà Hội đồng nhân dân đề ra hàng năm.	10		
	- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, không có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người, không phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp được 10 điểm (nếu có khiếu nại, tố cáo vượt cấp, đông người trừ 3 điểm; nếu có phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp trừ 3 điểm).	10		
7.2	Đối với đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy. - Góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.	10		
	- Nội bộ đoàn kết, giải quyết từ 85% trở lên số đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức, cá nhân trong năm liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được 10 điểm (nếu giải quyết từ 70%-84% được 7 điểm, từ 50-69% được 5 điểm, dưới 50% được 3 điểm).	10		
	Tổng cộng điểm:	100		
	Xếp loại (Tốt, khá, trung bình, yếu)			

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
(Ký, đóng dấu)